

**SỞ GD&ĐT HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT TIỀN PHONG**

**DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10
NĂM HỌC 2021 - 2022**

Hà Nội, ngày 02 tháng 8 năm 2021

STT	SBD	Mã học sinh	Họ và tên			GT	Ngày sinh	Lớp
1	036006	0116757818	NGUYỄN	TRỌNG BÌNH	AN	Nam	04/10/2006	10A
2	095008	0116850907	BÙI	QUỲNH	ANH	Nữ	24/12/2006	10A
3	095032	0116936905	NGUYỄN	THỊ LAN	ANH	Nữ	27/01/2006	10A
4	097024	0130821678	NGUYỄN	VIỆT	ANH	Nam	20/06/2006	10A
5	097101	0132572247	ĐỖ	VĂN	ĐẠI	Nam	28/10/2006	10A
6	097106	0116940443	LÊ	PHÚ	ĐẠT	Nam	14/11/2006	10A
7	095131	0116936863	NGÔ	QUANG	ĐẠT	Nam	03/08/2006	10A
8	097111	0133221980	PHAN	TIẾN	ĐẠT	Nam	13/11/2006	10A
9	036254	0134468535	HOÀNG	HỮU	ĐỨC	Nam	28/11/2006	10A
10	095145	0116894235	TRẦN	VIỆT	ĐỨC	Nam	23/09/2006	10A
11	097086	0132488301	NGUYỄN	TIẾN	DŨNG	Nam	04/10/2006	10A
12	034275	0116564498	NGUYỄN	HOÀNG	HIỆP	Nam	05/11/2006	10A
13	097170	0116945272	NGUYỄN	MINH	HIỆP	Nam	27/09/2006	10A
14	095256	0132931821	NGUYỄN	VĂN	HÙNG	Nam	07/01/2006	10A
15	095257	0116936881	NGUYỄN	VIỆT	HÙNG	Nam	02/08/2006	10A
16	095217	0116937005	NGUYỄN	QUANG	HUY	Nam	22/10/2006	10A
17	095225	0160041027	TRỊNH	VĂN	HUY	Nam	04/09/2006	10A
18	095327	0116929652	TRẦN	THỊ THUY	LINH	Nữ	26/07/2006	10A
19	097272	0137137687	NGUYỄN	THẾ	LỢI	Nam	28/10/2006	10A
20	095373	0116456826	NGUYỄN	NGHĨA	NGỌC	Nam	26/05/2006	10A
21	095404	0133221991	PHAN	CHÍ	PHONG	Nam	19/12/2006	10A
22	095428	0116940435	HOÀNG	QUỐC	QUÂN	Nam	25/11/2006	10A
23	097360	0116747696	LÊ	ĐỨC	QUÂN	Nam	19/06/2006	10A
24	095449	0132682343	ĐỖ	NGỌC	SƠN	Nam	04/05/2006	10A
25	095453	0116894181	NGUYỄN	HỒNG	SƠN	Nam	04/02/2006	10A
26	043165	0116724725	NGUYỄN	TIẾN THIÊN	TÂM	Nam	31/12/2006	10A
27	095488	0116456634	NGUYỄN	THỊ HỒNG	THẨM	Nữ	23/12/2006	10A
28	095491	0150789342	NGÔ	VIỆT	THẮNG	Nam	01/04/2006	10A
29	043186	0116803589	LƯU	THỊ THU	THẢO	Nữ	11/02/2006	10A
30	095524	0116929628	TRẦN	XUÂN	TIẾN	Nam	21/04/2006	10A
31	095526	0132999737	ĐỖ	MINH	TOÀN	Nam	18/03/2006	10A
32	095540	0116929666	NGUYỄN	THỊ HUỖN	TRANG	Nữ	01/01/2006	10A
33	097450	0116936942	NGUYỄN	THU	TRANG	Nữ	28/01/2006	10A
34	097463	2432491048	NGUYỄN	LÂM	TRINH	Nữ	01/12/2006	10A
35	095562	0116894280	NGUYỄN	MINH	TRUNG	Nam	04/06/2006	10A
36	095584	0116850857	BÙI	MINH	TÚ	Nam	24/02/2006	10A
37	095586	0116456735	CAO	ANH	TÚ	Nam	21/03/2006	10A
38	043317	0134359684	LÊ	HOÀNG NGỌC	TÚ	Nữ	14/04/2006	10A
39	097494	0116989548	NGUYỄN	TUẤN	TÚ	Nam	27/12/2006	10A
40	095570	0116936969	HOÀNG	HỮU	TUẤN	Nam	05/06/2006	10A
41	095578	0116894190	PHẠM	ĐÌNH	TUẤN	Nam	07/03/2006	10A
42	037387	0134468594	LÊ	ÁNH	TUYẾT	Nữ	13/01/2006	10A
43	095602	0132260192	LƯƠNG	HÀ	VI	Nữ	24/05/2006	10A
44	097509	0116803756	LÊ	HỮU	VINH	Nam	25/08/2006	10A
45	097510	0116994473	VƯƠNG	THÀNH	VINH	Nam	30/04/2006	10A
46	095608	0116936869	NGÔ	MINH	VŨ	Nam	10/08/2006	10A

GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Bích Hạnh

Nguyễn Quốc Nam

SỞ GD&ĐT HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT TIỀN PHONG

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10
NĂM HỌC 2021 - 2022

Hà Nội, ngày 02 tháng 8 năm 2021

STT	SBD	Mã học sinh	Họ và tên			GT	Ngày sinh	Lớp
1	095003	0116894200	NGÔ	HẢI	AN	Nữ	16/04/2006	10A1
2	095015	0116894265	HOÀNG	THẾ	ANH	Nam	31/07/2006	10A1
3	042045	0116724777	NGUYỄN	PHAN	ANH	Nam	29/10/2006	10A1
4	097022	0116936910	NGUYỄN	VĂN	ANH	Nam	12/05/2006	10A1
5	097028	0116895917	TRẦN	THẾ	ANH	Nam	22/12/2006	10A1
6	036131	0116946500	NGUYỄN	ĐẮC	BỀN	Nam	21/10/2006	10A1
7	097048	0116803688	BÙI	AN	BÌNH	Nam	06/08/2006	10A1
8	097050	0116851178	TRẦN	XUÂN	CÁNH	Nam	14/05/2006	10A1
9	097059	0116848865	NGUYỄN	NGỌC	CHÍNH	Nam	18/01/2006	10A1
10	097060	0132962033	NGUYỄN	NGÔ VIỆT	CHUNG	Nam	05/07/2006	10A1
11	097064	0133221979	ĐẶNG	QUỐC	CƯỜNG	Nam	05/11/2006	10A1
12	040141	0150625337	NGUYỄN	TUẤN	CƯỜNG	Nam	01/08/2006	10A1
13	097068	0135234956	TÔ	MANH	CƯỜNG	Nam	13/09/2006	10A1
14	042207	0116809121	NGUYỄN	THẾ	ĐẠI	Nam	12/06/2006	10A1
15	097076	0116929660	VŨ	MAI	DUYÊN	Nữ	20/01/2006	10A1
16	097168	0116456823	TẠ	MINH	HIỀN	Nữ	29/01/2006	10A1
17	097180	0116940452	TRẦN	NGỌC	HOÀNG	Nam	28/07/2006	10A1
18	038314	0150625394	DƯƠNG	PHI	HÙNG	Nam	25/07/2006	10A1
19	097206	0145102228	TRẦN	NGUYỄN AN	HÙNG	Nam	29/09/2006	10A1
20	095269	0116936962	NGUYỄN	THU	HƯƠNG	Nữ	01/09/2006	10A1
21	097214	0116929657	VƯƠNG	THỊ QUỲNH	HƯƠNG	Nữ	29/01/2006	10A1
22	036389	0134468550	HOÀNG	QUANG	HUY	Nam	12/07/2006	10A1
23	042350	0116724909	NGUYỄN	VĂN	HUY	Nam	06/07/2006	10A1
24	097220	0116936885	NGUYỄN	DANH NAM	KHÁNH	Nam	28/11/2006	10A1
25	097224	0116895857	VŨ	NGỌC	KHÁNH	Nam	03/02/2006	10A1
26	097240	0116456914	NGUYỄN	THỊ MỸ	LỆ	Nữ	19/02/2006	10A1
27	097271	0133221986	PHẠM	HOÀNG	LONG	Nam	03/06/2006	10A1
28	095339	0116929667	VƯƠNG	THỊ CẨM	LY	Nữ	03/01/2006	10A1
29	097298	0160040887	NGÔ	ĐỨC ANH	NAM	Nam	23/10/2005	10A1
30	041036	0150625408	DƯƠNG	THỊ DIỆU	NGÂN	Nữ	06/12/2006	10A1
31	095393	0116457261	NGUYỄN	THỊ HỒNG	NHUNG	Nữ	12/11/2006	10A1
32	097339	0116929662	BÙI	PHƯƠNG	OANH	Nữ	15/04/2006	10A1
33	041168	0116758032	NGÔ	VĂN	SƠN	Nam	20/09/2006	10A1
34	095451	0116856898	NGUYỄN	ĐỨC	SƠN	Nam	11/12/2006	10A1
35	095486	0145102388	VŨ	THỊ THANH	THẢO	Nữ	08/01/2006	10A1
36	097425	0116456801	NGUYỄN	THỊ HOÀI	THU	Nữ	06/05/2006	10A1
37	095529	0132962090	TRẦN	VĂN	TOÀN	Nam	26/02/2006	10A1
38	097439	0145102398	BÙI	NGỌC	TRANG	Nữ	26/09/2006	10A1
39	039309	0116925776	VŨ	QUỲNH	TRANG	Nữ	24/06/2006	10A1
40	041291	0150625411	TRƯƠNG	TUẤN	TRƯỜNG	Nam	26/11/2006	10A1
41	041297	0116757188	NGUYỄN	CAO MINH	TUẤN	Nam	27/08/2006	10A1
42	097483	0145102405	VŨ	QUỐC	TUẤN	Nam	26/11/2006	10A1
43	097497	0116895883	LƯƠNG	HOÀNG KHÁNH	TÙNG	Nam	15/03/2006	10A1
44	095593	0116894241	NGUYỄN	CAO	TÙNG	Nam	29/11/2006	10A1
45	095607	0116894273	LUU		VŨ	Nam	10/10/2006	10A1
46	097519	0116929632	LÊ	NGỌC	YẾN	Nữ	04/09/2006	10A1

GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Linh Thương

Nguyễn Quốc Nam



**SỞ GD&ĐT HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT TIỀN PHONG**

**DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10
NĂM HỌC 2021 - 2022**

Hà Nội, ngày 02 tháng 8 năm 2021

STT	SBD	Mã học sinh	Họ và tên			GT	Ngày sinh	Lớp
1	095004	0116850608	BÙI	HOÀNG	ANH	Nam	06/07/2006	10C
2	097004	0116803859	ĐỖ	VƯƠNG	ANH	Nữ	15/08/2006	10C
3	042026	0136581257	LÊ	NGỌC	ANH	Nữ	05/11/2005	10C
4	097013	0132488310	NGUYỄN	LAN	ANH	Nữ	04/10/2006	10C
5	097029	0133525862	VŨ	PHƯƠNG	ANH	Nữ	25/10/2006	10C
6	097046	0116803650	NGUYỄN	HỮU	BẢO	Nam	16/09/2006	10C
7	097051	0116848941	NGUYỄN	THỊ NGỌC	CHÂM	Nữ	17/02/2006	10C
8	097105	0116803690	HOÀNG	THÀNH	ĐẠT	Nam	18/03/2006	10C
9	042172	0116725011	BÙI	ĐỨC	DŨNG	Nam	01/08/2006	10C
10	097130	0116803591	LÊ	HỮU	HẢI	Nam	03/09/2006	10C
11	097143	0116457323	ĐẶNG	THỊ	HẰNG	Nữ	05/07/2006	10C
12	095205	0116850682	PHẠM	VĂN	HOÀN	Nam	10/07/2006	10C
13	097181	0136581228	NGUYỄN	THỊ THÚY	HỒNG	Nữ	25/08/2006	10C
14	097194	0116994475	BÙI	ĐÌNH	HÙNG	Nam	09/06/2006	10C
15	095244	0116850767	ĐÀO	MẠNH	HÙNG	Nam	06/05/2006	10C
16	097188	0132931820	ĐẶNG	THANH	HUYỀN	Nữ	02/05/2006	10C
17	097189	0148761811	NGUYỄN	THỊ	HUYỀN	Nữ	18/12/2006	10C
18	042426	0116724972	DƯƠNG	VĂN	KIẾN	Nam	06/03/2006	10C
19	097248	0132999721	ĐẶNG	NHẬT	LINH	Nữ	05/02/2006	10C
20	097268	0135095720	TRẦN	THỊ KHÁNH	LINH	Nữ	03/02/2005	10C
21	097275	0116803636	TRẦN	ĐỨC	LƯƠNG	Nam	31/10/2006	10C
22	035022	0116809131	NGUYỄN	QUỲNH	MAI	Nữ	23/01/2006	10C
23	097290	0116989544	VŨ	VĂN	MẠNH	Nam	19/10/2006	10C
24	042573	0116724927	TRẦN	QUANG	MINH	Nam	31/10/2006	10C
25	097317	0116989367	TRƯƠNG	BẢO	NGỌC	Nam	07/02/2006	10C
26	097320	0116457296	NGUYỄN	THỊ	NGUYỆT	Nữ	15/12/2006	10C
27	095427	0132572263	TRẦN	TẤN	QUANG	Nam	19/02/2006	10C
28	043148	0136581245	NGUYỄN	KHÁ	SANG	Nam	28/12/2006	10C
29	097379	0116803582	LÊ	THÁI	SƠN	Nam	12/03/2006	10C
30	097382	0116929688	VÕ	VĂN	SƠN	Nam	01/10/2006	10C
31	097391	0116994476	VŨ	HỒNG	THÁI	Nam	01/11/2006	10C
32	097416	0116653762	NGUYỄN	DUY CHIẾN	THẮNG	Nam	19/03/2006	10C
33	097403	0116929718	NGUYỄN	THỊ	THẢO	Nữ	30/05/2006	10C
34	097407	0116994498	TẠ	THU	THẢO	Nữ	26/03/2006	10C
35	097421	0116936988	ĐỖ	VIỆT	THÔNG	Nam	30/04/2006	10C
36	097423	0116849070	ĐÌNH	THỊ MINH	THU	Nữ	28/08/2006	10C
37	097427	0145102397	LÊ	PHƯƠNG	THỦY	Nữ	26/10/2006	10C
38	097436	0116563877	TẠ	VIỆT	TIẾN	Nam	30/05/2006	10C
39	039310	0159271932	NGUYỄN	THU	TRÀ	Nữ	23/03/2006	10C
40	097456	0116850852	TẠ	NGỌC KIỀU	TRANG	Nữ	21/05/2006	10C
41	097467	0116803630	TRƯƠNG	BÁ	TRỌNG	Nam	06/12/2006	10C
42	043294	0116653900	THỊNH	QUANG	TRUNG	Nam	03/10/2006	10C
43	097488	0116803746	LƯU	NGỌC	TÚ	Nam	30/11/2006	10C
44	097490	0133221996	NGUYỄN	ANH	TÚ	Nam	15/07/2006	10C
45	097492	0116994477	NGUYỄN	NHU ANH	TÚ	Nam	20/12/2006	10C

GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM

HIỆU TRƯỞNG

Đường Thị Ngân

Nguyễn Quốc Nam



**SỞ GD&ĐT HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT TIỀN PHONG**

**DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10
NĂM HỌC 2021 - 2022**

Hà Nội, ngày 02 tháng 8 năm 2021

STT	SBD	Mã học sinh	Họ và tên			GT	Ngày sinh	Lớp
1	040023	0150625329	ĐỖ	BẢO	ANH	Nam	01/10/2006	10G
2	042018	0116809095	ĐỖ	THỊ VÂN	ANH	Nữ	10/08/2006	10G
3	042028	0116757656	NGÔ	HẢI	ANH	Nam	03/09/2006	10G
4	097025	0116849073	PHAN	THỊ LAN	ANH	Nữ	03/03/2006	10G
5	097031	0116994487	ĐÀM	NGỌC	ÁNH	Nữ	15/10/2006	10G
6	042117	0116758138	NGUYỄN	ĐÌNH VIỆT	BẮC	Nam	20/11/2006	10G
7	097057	0116936901	PHAN	TRƯỜNG	CHÍNH	Nam	13/05/2006	10G
8	097067	0116940465	NGUYỄN	VĂN	CƯỜNG	Nam	16/07/2006	10G
9	097113	0116894229	NGUYỄN	HẢI	ĐĂNG	Nam	02/11/2006	10G
10	097122	0116936891	NGUYỄN	TRUNG	ĐỨC	Nam	01/07/2006	10G
11	097080	0116989394	LÊ	ANH	DŨNG	Nam	10/08/2006	10G
12	097082	0116933014	NGUYỄN	ANH	DŨNG	Nam	23/12/2006	10G
13	042182	0116809201	TRẦN	MANH	DŨNG	Nam	21/02/2006	10G
14	038131	0116757908	NGUYỄN	HỮU	DUY	Nam	13/09/2006	10G
15	097175	0116757714	NGÔ	VIỆT	HOÀN	Nam	31/08/2006	10G
16	097176	0116456935	NGUYỄN	NHÂN	HOÀNG	Nam	16/06/2006	10G
17	042330	0116724864	NGUYỄN	VĂN	HOÀNG	Nam	24/02/2006	10G
18	097177	0132988291	NGUYỄN	VIỆT	HOÀNG	Nam	13/04/2006	10G
19	034318	0116747876	NGÔ	TUẤN	HÙNG	Nam	10/03/2006	10G
20	095250	0132962058	ĐÀM	VĨNH	HÙNG	Nam	26/02/2006	10G
21	042433	0116757281	NGUYỄN	NGỌC	KIÊN	Nam	29/07/2006	10G
22	038355	0132965250	PHẠM	TRUNG	KIÊN	Nam	12/10/2006	10G
23	097239	0116936945	NGUYỄN	MỸ	LÊ	Nữ	06/12/2006	10G
24	097244	0116849132	TRƯỜNG	VĂN	LIÊN	Nam	30/01/2006	10G
25	097245	0116929663	BÙI	THỊ KHÁNH	LINH	Nữ	24/07/2006	10G
26	042465	0116809273	LÊ	KHÁNH	LINH	Nữ	27/08/2006	10G
27	097286	0116564541	NGÔ	QUANG	MẠNH	Nam	26/06/2006	10G
28	097287	0116769318	NGUYỄN	ĐỨC	MẠNH	Nam	24/11/2006	10G
29	097292	0116848807	NGUYỄN	QUANG	MINH	Nam	25/04/2006	10G
30	097294	0145102176	VŨ	QUANG	MINH	Nam	06/08/2006	10G
31	043015	0116809105	LÊ	HẢI	NAM	Nam	27/08/2006	10G
32	097301	0116929702	NGUYỄN	VĂN	NAM	Nam	08/03/2006	10G
33	097349	0132572262	NGUYỄN	THỊ	PHƯƠNG	Nữ	09/01/2006	10G
34	097368	0151185494	PHẠM	HỮU MINH	QUÂN	Nam	02/11/2006	10G
35	043205	0116809444	ĐỖ	DUY	THẮNG	Nam	30/09/2006	10G
36	043174	0116563927	HÀ	TRUNG	THÀNH	Nam	19/12/2006	10G
37	043187	0116564214	NGÔ	PHƯƠNG	THẢO	Nữ	09/11/2006	10G
38	039261	0148597459	NGUYỄN	PHƯƠNG	THÚY	Nữ	02/10/2006	10G
39	097447	0116456578	NGUYỄN	HỒNG	TRANG	Nữ	23/10/2006	10G
40	095544	0132988302	NGUYỄN	THỊ THU	TRANG	Nữ	18/06/2006	10G
41	043301	0116809087	NGUYỄN	THẾ	TRƯỜNG	Nam	05/09/2006	10G
42	095568	0116940440	PHẠM	ANH	TUẤN	Nam	24/06/2006	10G
43	097500	0116457199	TRẦN	THỊ PHƯƠNG	UYÊN	Nữ	31/01/2006	10G
44	043358	0116932950	VŨ	THẾ	VIỆT	Nam	23/12/2006	10G
45	097521	0116994480	NGUYỄN	THỊ	YÊN	Nữ	02/09/2006	10G

GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Yên



Nguyễn Quốc Nam

SỞ GD&ĐT HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT TIỀN PHONG

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10
NĂM HỌC 2021 - 2022

Hà Nội, ngày 02 tháng 8 năm 2021

STT	SBD	Mã học sinh	Họ và tên	GT	Ngày sinh	Lớp
1	097006	0116864033	LÊ VŨ VIỆT ANH	Nam	17/03/2006	10D1
2	095042	0116940458	NGUYỄN VŨ BÁ ANH	Nam	16/06/2006	10D1
3	095084	0116428958	NGUYỄN ANH NGỌC CÔNG	Nam	30/08/2006	10D1
4	095091	0116894203	HỒ PHƯƠNG DUNG	Nữ	20/06/2006	10D1
5	097093	3316895948	NGUYỄN BẠCH DƯƠNG	Nữ	06/11/2006	10D1
6	092223	0116650866	THÁI BÌNH DƯƠNG	Nam	05/12/2006	10D1
7	095165	0116850925	NGUYỄN VIỆT HÀ	Nữ	02/08/2006	10D1
8	042274	0116769979	NGUYỄN NHƯ HẢI	Nam	13/03/2006	10D1
9	095182	0116456815	TRẦN THỊ HẰNG	Nữ	22/09/2006	10D1
10	097151	0116849061	TRƯƠNG QUANG HẬU	Nam	13/03/2006	10D1
11	036338	0116877578	NGUYỄN ĐỨC HIẾU	Nam	21/05/2006	10D1
12	095190	0130673035	NGUYỄN VIỆT MINH HIẾU	Nam	09/11/2006	10D1
13	095204	0116929624	NGUYỄN THU HOÀI	Nữ	12/07/2006	10D1
14	095252	0116456762	NGUYỄN HOÀN HÙNG	Nam	06/11/2006	10D1
15	097185	0116848726	NGUYỄN ANH HUY	Nam	19/10/2006	10D1
16	095287	0133221984	BÙI PHƯƠNG LAN	Nữ	18/11/2006	10D1
17	095291	0116936958	NGUYỄN NGỌC LAN	Nữ	20/07/2006	10D1
18	095304	0116937006	LƯU KHÁNH LINH	Nữ	01/07/2006	10D1
19	097257	0116456809	NGUYỄN KHÁNH LINH	Nữ	17/01/2006	10D1
20	042480	0116932917	NGUYỄN MAI LINH	Nữ	21/05/2006	10D1
21	097261	0116929681	NGUYỄN THỊ LINH	Nữ	06/01/2006	10D1
22	097262	0116940430	NGUYỄN THỊ DIỆU LINH	Nữ	26/08/2006	10D1
23	097282	0116929606	NGUYỄN NGỌC MAI	Nữ	17/06/2006	10D1
24	037049	0116925796	NGUYỄN QUANG MINH	Nam	17/12/2006	10D1
25	095367	0116940442	ĐỖ THỊ MINH NGỌC	Nữ	22/06/2006	10D1
26	097311	0116994474	HOÀNG HẢI NGỌC	Nữ	27/09/2006	10D1
27	097327	0116803945	LÊ THỊ YẾN NHI	Nữ	10/05/2006	10D1
28	097337	0116929693	TRẦN THỊ NHUNG	Nữ	17/01/2006	10D1
29	097369	0116929617	VƯƠNG LỆ QUYÊN	Nữ	21/02/2006	10D1
30	097396	0116929639	LƯU THỊ THANH THẢO	Nữ	17/01/2006	10D1
31	097397	0116918874	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	Nữ	07/09/2006	10D1
32	097405	0116945241	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	Nữ	17/11/2006	10D1
33	097411	0116929610	VƯƠNG THỊ THU THẢO	Nữ	04/06/2006	10D1
34	095504	0116936974	LÊ THỊ HÀ THU	Nữ	15/11/2006	10D1
35	095505	0145102299	LÊ THỊ PHƯƠNG THU	Nữ	28/04/2006	10D1
36	095516	0116945140	TRẦN ANH THƯ	Nữ	01/09/2006	10D1
37	095507	0132260187	NGUYỄN THANH THÙY	Nữ	27/04/2006	10D1
38	097453	0116850901	NGUYỄN THÙY TRANG	Nữ	29/09/2006	10D1
39	097470	3416894179	PHẠM THANH TRÚC	Nữ	04/11/2006	10D1
40	095600	0116929626	TRẦN THỊ THU UYÊN	Nữ	08/06/2006	10D1
41	097515	0116456911	NGUYỄN THỊ YẾN VY	Nữ	15/11/2006	10D1
42	097517	0116850688	ĐỖ THỊ THANH XUÂN	Nữ	20/04/2006	10D1
43	043380	0116724959	NGÔ THỊ HẢI YẾN	Nữ	22/05/2006	10D1
44	097520	0116564152	NGUYỄN HẢI YẾN	Nữ	27/12/2006	10D1
45	097522	0116850978	PHẠM HẢI YẾN	Nữ	12/07/2006	10D1

GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Mỹ Hạnh

Nguyễn Quốc Nam



**SỞ GD&ĐT HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT TIỀN PHONG**

**DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10
NĂM HỌC 2021 - 2022**

Hà Nội, ngày 02 tháng 8 năm 2021

STT	SBD	Mã học sinh	Họ và tên			GT	Ngày sinh	Lớp
1	097005	0116895963	LÊ	CÔNG TUẤN	ANH	Nam	26/07/2006	10D2
2	095021	0130674491	NGUYỄN	ĐẠT TÚ QUANG	ANH	Nam	31/08/2006	10D2
3	097035	0116851236	NGUYỄN	HOÀNG TUYẾT	ÁNH	Nữ	05/01/2006	10D2
4	095062	0116456777	NGUYỄN	THỊ	ÁNH	Nữ	19/12/2006	10D2
5	095074	0116894174	TRẦN	NGỌC	CHÂU	Nữ	26/03/2006	10D2
6	095081	0116929698	TRẦN	THỊ	CHIỀU	Nữ	02/04/2006	10D2
7	095134	0132682314	ĐỖ	HẢI	ĐĂNG	Nam	02/08/2006	10D2
8	097109	0116929612	NGUYỄN	TIẾN	ĐẠT	Nam	22/01/2006	10D2
9	097078	0116895863	HOÀNG	ANH	DŨNG	Nam	30/12/2006	10D2
10	097079	0145102162	HOÀNG	MẠNH	DŨNG	Nam	05/03/2006	10D2
11	097088	0116456539	PHẠM	MẠNH	DŨNG	Nam	24/12/2006	10D2
12	036280	0116757154	PHẠM	THU	GIANG	Nữ	21/05/2006	10D2
13	097124	0116850692	PHÙNG	THỊ	GIANG	Nữ	22/04/2006	10D2
14	097126	0116851175	NGUYỄN	THỊ THU	HÀ	Nữ	22/08/2006	10D2
15	097131	0116936898	NGUYỄN	ĐỨC	HẢI	Nam	05/02/2006	10D2
16	095175	0116850600	BÙI	THỊ MINH	HẰNG	Nữ	28/01/2006	10D2
17	097136	0116850708	ĐỖ	THỊ HỒNG	HẠNH	Nữ	06/11/2006	10D2
18	097140	0116564511	TẠ	HỒNG	HẠNH	Nữ	19/10/2006	10D2
19	095188	0116849107	NGUYỄN	MINH	HIỆU	Nam	27/07/2006	10D2
20	036345	0135225072	NGUYỄN	VĂN	HIỆU	Nam	12/08/2006	10D2
21	097202	0132682857	NGUYỄN	DUY	HÙNG	Nam	06/01/2006	10D2
22	095260	0116894238	TRẦN	DUY	HÙNG	Nam	11/12/2006	10D2
23	097186	0154058736	NGUYỄN	QUANG	HUY	Nam	17/11/2006	10D2
24	097221	0116457009	NGUYỄN	THỊ MINH	KHÁNH	Nữ	20/09/2006	10D2
25	097255	0132962061	LƯƠNG	DIỆU KHÁNH	LINH	Nữ	14/08/2006	10D2
26	042533	0116564061	ĐỖ	KHÁNH	LY	Nữ	04/10/2006	10D2
27	097277	0136581681	NGUYỄN	KHÁNH	LY	Nữ	20/02/2006	10D2
28	042543	0116564062	TRẦN	HƯƠNG	LY	Nữ	14/10/2006	10D2
29	097305	0116918792	BÙI	THỊ THANH	NGÂN	Nữ	20/10/2006	10D2
30	097345	0116895926	HOÀNG	MAI	PHƯƠNG	Nữ	09/11/2006	10D2
31	037172	0134468574	LÊ	THỊ THU	PHƯƠNG	Nữ	17/07/2006	10D2
32	097364	0116564121	NGUYỄN	HOÀNG	QUÂN	Nam	17/02/2006	10D2
33	043137	0148597455	ĐÀM	ĐỨC	QUÝ	Nam	04/06/2006	10D2
34	095441	0132682341	NGUYỄN	THỊ DIỄM	QUỲNH	Nữ	13/03/2006	10D2
35	097372	0116936999	NGUYỄN	THỊ NHƯ	QUỲNH	Nữ	05/07/2006	10D2
36	095447	0132931824	TRẦN	NHƯ	QUỲNH	Nữ	22/07/2006	10D2
37	097418	0116456858	NGUYỄN	VĂN	THỊ	Nam	11/09/2006	10D2
38	095517	0116936900	VŨ	THỊ MINH	THƯ	Nữ	16/12/2006	10D2
39	097432	0116456752	ĐẶNG	QUANG	TIẾN	Nam	01/02/2006	10D2
40	097440	0116895877	BÙI	THÙY	TRANG	Nữ	09/03/2006	10D2
41	097444	0116940470	LÊ	NGUYỄN HUYỀN	TRANG	Nữ	29/09/2006	10D2
42	095545	0116989553	NGUYỄN	THU	TRANG	Nữ	07/10/2006	10D2
43	041309	0116758103	LÊ	ANH	TÚ	Nữ	31/05/2006	10D2
44	097511	0132962093	NGUYỄN	VĂN	VĨNH	Nam	11/01/2006	10D2
45	095614	0116849169	LIÊU	CHÍ	VỸ	Nam	06/05/2006	10D2
46	097524	0116929705	NGUYỄN	THỊ NHƯ	Ý	Nữ	22/09/2006	10D2

GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thanh Hưng

Nguyễn Quốc Nam



SỞ GD&ĐT HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT TIỀN PHONG

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10
NĂM HỌC 2021 - 2022

Hà Nội, ngày 02 tháng 8 năm 2021

STT	SBD	Mã học sinh	Họ và tên			GT	Ngày sinh	Lớp
1	042029	0116653646	NGÔ	HOA	ANH	Nữ	04/09/2006	10D3
2	042052	0116564469	NGUYỄN	THỊ NGỌC	ANH	Nữ	21/12/2006	10D3
3	097027	0116564219	TA	THỊ MAI	ANH	Nữ	13/11/2006	10D3
4	036114	0134468523	LÊ	THỊ NGỌC	ÁNH	Nữ	17/06/2006	10D3
5		0116937052	NGÔ	THỊ MINH	ÁNH	Nữ	21/10/2003	10D3
6	097036	0116456953	NGUYỄN	NGỌC	ÁNH	Nữ	27/06/2006	10D3
7	097038	0116936896	NGUYỄN	THỊ HỒNG	ÁNH	Nữ	04/12/2006	10D3
8		0116937019	ĐINH	VĂN	DÂN	Nam	18/08/2006	10D3
9	097092	0132488307	HOÀNG	THÙY	DƯƠNG	Nữ	03/09/2006	10D3
10	095166	0116456706	QUÁCH	THANH	HÀ	Nữ	26/12/2006	10D3
11	097144	0116850867	ĐỖ	THỊ MINH	HẰNG	Nữ	06/11/2006	10D3
12	097149	0116850643	PHẠM	THỊ THU	HẰNG	Nữ	04/12/2006	10D3
13	042267	7706567342	TRẦN	NHẬT	HÀO	Nam	13/05/2006	10D3
14	095183	0116456639	NGUYỄN	NHÂN	HẬU	Nam	02/06/2006	10D3
15	040302	0150625390	NGÔ	ĐỨC	HIẾU	Nam	28/06/2006	10D3
16	097158	0116457205	NGUYỄN	HỮU	HIẾU	Nam	06/11/2006	10D3
17	097159	0116456804	NGUYỄN	KIỆM	HIẾU	Nam	22/09/2006	10D3
18	097216	0116931932	ĐÀO	NAM	KHÁNH	Nam	25/09/2006	10D3
19	097234	0136982845	BUI	HƯƠNG	LAN	Nữ	18/09/2006	10D3
20	095293	0116456515	NGUYỄN	THỊ NGỌC	LAN	Nữ	17/04/2006	10D3
21	097256	0116929599	NGÔ	PHƯƠNG	LINH	Nữ	15/08/2006	10D3
22	097258	0116457210	NGUYỄN	MAI	LINH	Nữ	02/06/2006	10D3
23	097273	0116803728	HÀ	MINH	LƯƠNG	Nam	24/05/2006	10D3
24	097278	0116930672	NGUYỄN	THỊ CẨM	LY	Nữ	05/10/2006	10D3
25	095338	0150656968	PHẠM	HƯƠNG	LY	Nữ	11/04/2006	10D3
26	037011	0116919710	VŨ	KHÁNH	LY	Nữ	08/10/2006	10D3
27	097312	0116936921	HOÀNG	MINH	NGỌC	Nữ	16/07/2006	10D3
28	039105	0116757605	NGUYỄN	KHÁNH	NGỌC	Nữ	12/09/2006	10D3
29	097334	0132962075	NGUYỄN	THỊ	NHUNG	Nữ	22/02/2006	10D3
30	097336	0116456754	TA	THỊ	NHUNG	Nữ	05/01/2006	10D3
31	043092	0116724741	CHU	ANH	PHÚ	Nam	25/10/2006	10D3
32	097343	0148762080	LÊ	VĂN	PHÚC	Nam	22/06/2006	10D3
33		0145102280	TRẦN	HIẾU	PHƯƠNG	Nữ	01/09/2006	10D3
34	095422	0116894256	NGÔ	HỒNG	PHƯƠNG	Nữ	06/09/2006	10D3
35	043114	0116808982	NGUYỄN	THỊ MINH	PHƯƠNG	Nữ	09/09/2006	10D3
36	095448	0116850922	PHAN	THỊ	SEN	Nữ	21/01/2006	10D3
37	058144	0136915869	ĐẶNG	THANH	SƠN	Nam	28/10/2006	10D3
38	097383	0116653884	NGUYỄN	VĂN	TÀI	Nam	18/11/2006	10D3
39	097389	0116851158	NGUYỄN	VĂN	THANH	Nam	19/04/2006	10D3
40	043189	0116657955	NGUYỄN	NGỌC	THẢO	Nữ	27/06/2006	10D3
41	097422	0116803827	VƯƠNG	ANH	THƠ	Nữ	21/09/2006	10D3
42	097426	0132682612	TRẦN	MINH	THUẬN	Nam	03/11/2006	10D3
43	039297	0116564073	NGÔ	KIỆU	TRANG	Nữ	19/06/2006	10D3
44	097462	0116803935	LƯU	VIỆT	TRINH	Nữ	24/12/2006	10D3
45	043307	0116809288	NGUYỄN	ANH	TUẤN	Nam	28/10/2006	10D3

GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hà Minh



Nguyễn Quốc Nam

**SỞ GD&ĐT HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT TIỀN PHONG**

**DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10
NĂM HỌC 2021 - 2022**

Hà Nội, ngày 02 tháng 8 năm 2021

STT	SBD	Mã học sinh	Họ và tên			GT	Ngày sinh	Lớp
1	095006	0130673033	BÙI	NGUYỄN VIỆT	ANH	Nam	25/02/2006	10D4
2	036033	0116946460	LÊ	LAN	ANH	Nữ	27/03/2006	10D4
3	097008	0130644428	NGUYỄN	CÔNG	ANH	Nam	16/05/2006	10D4
4	095037	0116456899	NGUYỄN	TUẤN	ANH	Nam	09/02/2006	10D4
5	042069	0116653906	NGUYỄN	VĂN VIỆT	ANH	Nam	06/01/2006	10D4
6	097047	0116936924	NGUYỄN	VĂN	BẮC	Nam	23/04/2006	10D4
7	097053	0116989537	DƯƠNG	MINH	CHIẾN	Nam	30/12/2006	10D4
8	097110	0159300964	NGUYỄN	TIẾN	ĐẠT	Nam	06/06/2006	10D4
9	097069	0116457252	NGUYỄN	THỊ	DIỄM	Nữ	24/10/2006	10D4
10	040214	0148597104	ĐỖ	HOÀNG	ĐÔNG	Nam	03/11/2006	10D4
11	097121	0116929605	NGUYỄN	MINH	ĐỨC	Nam	28/07/2006	10D4
12	095144	0132682315	PHAN	MINH	ĐỨC	Nam	25/01/2006	10D4
13	042191	0132947309	LÊ	THỊ ANH	DƯƠNG	Nữ	07/05/2006	10D4
14	097135	0131163314	NGUYỄN	THỊ	HẢI	Nữ	29/04/2006	10D4
15	042276	0136581669	NGUYỄN	THỊ	HẢI	Nữ	07/11/2006	10D4
16	097163	0116457129	LÊ	THỊ THU	HIỀN	Nữ	25/11/2006	10D4
17	097165	0116929600	NGUYỄN	THỊ NGỌC	HIỀN	Nữ	04/01/2006	10D4
18	097167	0116457231	PHAN	THỊ THU	HIỀN	Nữ	04/05/2006	10D4
19	097155	0116930678	LƯU	NGỌC	HIỆU	Nam	27/07/2006	10D4
20	095263	0116894184	HOÀNG	QUỲNH	HƯƠNG	Nữ	22/02/2006	10D4
21	097209	0132988292	NGUYỄN	THỊ HOÀI	HƯƠNG	Nữ	27/10/2006	10D4
22	097211	0116929685	NGUYỄN	THỊ THU	HƯƠNG	Nữ	05/10/2006	10D4
23	097241	0145121172	VƯƠNG	THỊ MỸ	LỆ	Nữ	01/01/2006	10D4
24	097249	0116457329	ĐẶNG	THUY	LINH	Nữ	16/02/2006	10D4
25	097251	0116849193	ĐINH	THỊ DIỆU	LINH	Nữ	12/12/2006	10D4
26	097291	0116930608	LƯU	QUANG	MINH	Nam	10/07/2006	10D4
27	097304	0148660432	VŨ	HỒNG	NGA	Nữ	15/10/2006	10D4
28	097313	0116803578	LÊ	MINH	NGỌC	Nữ	21/12/2006	10D4
29	097328	0116803922	LƯU	LINH	NHI	Nữ	30/12/2006	10D4
30	097341	0116940446	LÊ	NHẬT	PHONG	Nam	23/12/2006	10D4
31	037206	0116769560	NGUYỄN	TỔ	QUYÊN	Nữ	05/08/2006	10D4
32	097370	0116457338	NGUYỄN	VĂN	QUYÊN	Nam	24/01/2006	10D4
33	039207	0116925725	ĐẶNG	THỊ MINH	TÂM	Nữ	21/09/2006	10D4
34	097392	0116989391	ĐINH	CHÍ	THÀNH	Nam	15/05/2006	10D4
35	097393	0116564028	NGÔ	TRUNG	THÀNH	Nam	07/05/2006	10D4
36	097398	0116930674	NGUYỄN	PHƯƠNG	THẢO	Nữ	20/09/2006	10D4
37	097410	0131507741	TRƯƠNG	THỊ	THẢO	Nữ	24/10/2006	10D4
38	097420	0116851184	NGUYỄN	VIỆT	THỊNH	Nam	15/07/2006	10D4
39	095512	0116895905	LÊ	ANH	THU	Nữ	02/11/2006	10D4
40	097438	0116994488	VŨ	BÁ	TỐI	Nam	22/01/2006	10D4
41	097472	0116457179	NGUYỄN	VIỆT	TRƯỜNG	Nam	16/04/2006	10D4
42	043303	0116724951	NGUYỄN	THIỆN	TRƯỜNG	Nam	22/09/2006	10D4
43	097475	0116456798	ĐẶNG	ANH	TUẤN	Nam	02/12/2006	10D4
44	097486	0116936922	NGÔ	ÁNH	TUYẾT	Nữ	26/05/2006	10D4
45	097505	0145102190	NGUYỄN	HÀ	VI	Nữ	18/02/2006	10D4
46	097523	0116936904	TRẦN	THỊ HẢI	YẾN	Nữ	20/01/2006	10D4

GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Lợi

Nguyễn Quốc Nam



SỞ GD&ĐT HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT TIỀN PHONG

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10
NĂM HỌC 2021 - 2022

Hà Nội, ngày 02 tháng 8 năm 2021

STT	SBD	Mã học sinh	Họ và tên	GT	Ngày sinh	Lớp
1	097002	0116850913	BÙI THỊ PHƯƠNG ANH	Nữ	13/11/2006	10D5
2	097016	0116936930	NGUYỄN THÁI VIỆT ANH	Nam	29/11/2006	10D5
3	034096	0136581175	NGUYỄN HỒNG ÁNH	Nữ	25/09/2006	10D5
4	095065	0116849172	TRẦN THỊ MINH ÁNH	Nữ	28/08/2006	10D5
5	097117	0116849077	NGUYỄN THÀNH ĐÔ	Nam	04/04/2006	10D5
6	097077	0116989531	ĐỖ TIẾN DŨNG	Nam	04/11/2006	10D5
7	097071	0116989535	ĐÀO VĂN DUY	Nam	26/08/2006	10D5
8	095097	0116457243	NGUYỄN ANH DUY	Nam	14/09/2006	10D5
9	042262	0116757943	NGUYỄN THỊ THANH HÀ	Nữ	15/08/2006	10D5
10	034245	0135090987	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	Nữ	17/07/2006	10D5
11	097139	0116849103	NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH	Nữ	12/03/2006	10D5
12	042266	0116563982	NGUYỄN ĐỨC NHẬT HẢO	Nam	15/06/2006	10D5
13	042378	0116809113	NGUYỄN XUÂN HÙNG	Nam	09/07/2006	10D5
14	036426	0116919563	ĐÀO XUÂN HÙNG	Nam	05/09/2006	10D5
15	097208	0116929716	NGUYỄN THỊ HUƠNG	Nữ	19/07/2006	10D5
16	097213	0131163318	NGUYỄN THU HUƠNG	Nữ	13/05/2006	10D5
17	040357	0116758011	NGUYỄN CAO THANH HUYỀN	Nữ	22/07/2006	10D5
18	097222	0132572254	NGUYỄN VĂN KHÁNH	Nam	01/09/2006	10D5
19	036472	0159271918	ĐỖ TRUNG KIẾN	Nam	24/03/2006	10D5
20	097231	0132988295	VÕ NGỌC TRUNG KIẾN	Nam	27/08/2006	10D5
21	038394	0116925785	NGUYỄN NGỌC KHÁNH LINH	Nữ	20/03/2006	10D5
22	039029	0116920089	ĐINH THẢO LY	Nữ	23/10/2006	10D5
23	040529	0150625357	PHẠM NGỌC LY	Nữ	22/09/2006	10D5
24	097281	0116994463	HOÀNG THỊ HẢI LÝ	Nữ	19/04/2006	10D5
25	017094	0116989603	NGUYỄN HẢI NAM	Nam	13/08/2006	10D5
26	097307	0116803680	NGUYỄN THÚY NGÂN	Nữ	02/08/2006	10D5
27	097316	0133221987	PHẠM THỊ HỒNG NGỌC	Nữ	22/09/2006	10D5
28	097319	0116456768	NGUYỄN ÁNH NGUYỆT	Nữ	15/08/2006	10D5
29	097331	0116937012	HOÀNG THỊ NHUNG	Nữ	14/06/2006	10D5
30	097332	0116918900	LƯU THỊ HỒNG NHUNG	Nữ	18/01/2006	10D5
31	095413	0116848975	LƯU THU PHƯƠNG	Nữ	10/06/2006	10D5
32	097367	0116456509	NGUYỄN THẾ QUÂN	Nam	23/09/2006	10D5
33	097373	0116803677	VƯƠNG THÚY QUỲNH	Nữ	01/01/2006	10D5
34	097385	0145102386	LÊ THANH TÂM	Nữ	05/09/2006	10D5
35	097395	0116456889	LƯU THỊ THANH THẢO	Nữ	17/09/2006	10D5
36	039267	0142950892	ĐẶNG KỶ THU	Nữ	21/12/2006	10D5
37	095508	0116851172	PHAN THỊ THÙY	Nữ	30/01/2006	10D5
38	041231	0159271930	CHU THỊ THU THỦY	Nữ	26/11/2006	10D5
39	097460	0116803730	PHẠM THU TRÀ	Nữ	18/07/2006	10D5
40	095543	0116456546	NGUYỄN THỊ THU TRANG	Nữ	19/08/2006	10D5
41	041268	0116757023	NGUYỄN THÙY TRANG	Nữ	25/10/2006	10D5
42	097457	0116929646	VŨ THỊ TRANG	Nữ	05/08/2006	10D5
43	097458	0116937004	VŨ THỊ THU TRANG	Nữ	23/08/2006	10D5
44	097466	0116989377	NGUYỄN PHÚ TRỌNG	Nam	14/09/2006	10D5
45	097513	0116456883	TẠ QUANG VŨ	Nam	12/02/2006	10D5

GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Huế

Nguyễn Quốc Nam



**SỞ GD&ĐT HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT TIỀN PHONG**

**DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10
NĂM HỌC 2021 - 2022**

Hà Nội, ngày 02 tháng 8 năm 2021

STT	SBD	Mã học sinh	Họ và tên	GT	Ngày sinh	Lớp
1	095026	0116848993	NGUYỄN LAN ANH	Nữ	01/05/2006	10D6
2	095031	0132380371	NGUYỄN QUANG HOÀNG ANH	Nam	12/05/2006	10D6
3	038073	0148597413	NGUYỄN NGỌC ÁNH	Nữ	29/11/2006	10D6
4	097039	0116895908	PHAN THỊ NGỌC ÁNH	Nữ	21/10/2006	10D6
5	097052	0116930662	TRẦN QUỲNH CHÂU	Nữ	19/01/2006	10D6
6	042218	0116549751	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	Nam	14/12/2006	10D6
7	097116	0145102316	LÊ THỊ ĐOAN	Nữ	09/03/2006	10D6
8	097094	0116457037	NGUYỄN HUYỀN DƯƠNG	Nữ	05/12/2006	10D6
9	097073	0116994471	NGUYỄN NHƯ DUY	Nam	09/01/2006	10D6
10	097145	0116937046	NGUYỄN THANH HẰNG	Nữ	11/04/2006	10D6
11	097166	0116930659	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	Nữ	07/05/2005	10D6
12	097172	0116930666	HÀ HỮU HIỆU	Nam	15/04/2006	10D6
13	040320	0116757322	BÙI THỊ THU HOÀI	Nữ	19/09/2006	10D6
14	038275	0116809241	NGUYỄN LÊ HOÀNG	Nam	24/08/2006	10D6
15	097182	0116937034	ĐOÀN HỮU HUÂN	Nam	15/12/2006	10D6
16	097183	0116803955	NGUYỄN THỊ HUỆ	Nữ	20/02/2006	10D6
17	097198	0116929645	NGUYỄN MẠNH HÙNG	Nam	18/10/2006	10D6
18	097193	0116936861	TRỊNH HOÀI THU HUYỀN	Nữ	30/07/2006	10D6
19	097215	0116803706	LÊ MINH KHA	Nam	10/02/2006	10D6
20	097217	0116457004	ĐẶNG NGỌC KHÁNH	Nam	02/02/2006	10D6
21	097238	0116849164	PHAN XUÂN LÂM	Nam	23/01/2006	10D6
22	097236	0116457282	NGUYỄN THỊ THANH LAN	Nữ	24/10/2006	10D6
23	097237	0116895868	TRẦN THỊ BÍCH LAN	Nữ	06/11/2006	10D6
24	042545	0116653579	TRƯƠNG PHƯƠNG LY	Nữ	13/08/2006	10D6
25	097309	0116936850	LƯU DUY NGHĨA	Nam	22/03/2006	10D6
26	097308	0116457314	NGUYỄN VĂN NGHIỆP	Nam	17/10/2006	10D6
27	097310	0116994464	CAO VĂN NGỌC	Nam	13/11/2006	10D6
28	097344	0116936926	VŨ THỊ HỒNG PHÚC	Nữ	11/12/2006	10D6
29	035162	0116803853	VƯƠNG BẢO QUÂN	Nam	24/12/2006	10D6
30	097355	0116989541	NGUYỄN VĂN QUANG	Nam	14/10/2006	10D6
31	097359	0116936984	VŨ TIẾN QUANG	Nam	06/02/2006	10D6
32	097412	0116936920	VŨ HÀ THẠCH	Nam	09/11/2006	10D6
33	097413	0116937016	HOÀNG HỮU THẮNG	Nam	27/08/2006	10D6
34	043211	0116809395	TRẦN VĂN THẮNG	Nam	19/11/2006	10D6
35	097401	0116945191	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	Nữ	17/01/2006	10D6
36	097404	0116850698	NGUYỄN THỊ DIỆU THẢO	Nữ	06/08/2006	10D6
37	043220	0116757366	NGUYỄN THỊ THU	Nữ	01/01/2006	10D6
38	097429	0116937002	VŨ THANH THƯ	Nữ	20/10/2006	10D6
39	097431	0132988301	NGUYỄN VĂN THỰC	Nam	03/11/2006	10D6
40	097434	0116457246	NGUYỄN NHÂN TIẾN	Nam	08/11/2006	10D6
41	097454	0116803623	PHAN QUỲNH TRANG	Nữ	10/12/2006	10D6
42	097468	0116937064	PHAN VĂN TRUNG	Nam	11/03/2006	10D6
43	097503	0116994495	NGUYỄN THỊ VÂN	Nữ	03/04/2006	10D6
44	097514	0116930686	LÊ QUỐC VƯƠNG	Nam	27/08/2006	10D6
45	035349	0116564151	NGUYỄN THỊ HẢI YÊN	Nữ	25/10/2006	10D6

GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM

HIỆU TRƯỞNG

Dương Thị Anh



Nguyễn Quốc Nam